

Học và Hành

Đầu thế kỷ XX, khi công cuộc khai thác thuộc địa của thực dân Pháp được đẩy mạnh và để giúp cho các công xưởng Hải Quân của Pháp ở các nơi tránh khỏi nạn thiếu nhân viên kỹ thuật và thợ chuyên môn, nhà cầm quyền Pháp cho mở trường đào tạo lính thủy, trường đào tạo thợ máy người bản xứ mang tên École des mécaniciens Asiatiques de Sai Gon (trường Bá Nghệ, trường kỹ thuật Cao Thắng hiện nay)

Đại tá hải quân Emmanuel Rosel là người sáng lập và là Hiệu Trưởng đầu tiên trường kỹ thuật Cao Thắng.

Lúc đầu, trường thường gọi là trường Bá nghệ, là trường dạy nghề thứ hai ở Đông Dương (trường đầu tiên là Trường Cour d'Apprentissage, sau đổi thành trường Trung học kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ, ở quận 1) và là một trung tâm duy nhất đào tạo lực lượng thợ máy hàng hải cho Pháp tại Đông Dương.

Trường kỹ thuật đào tạo những chuyên viên về máy hơi nước, máy nổ và máy điện. Việc giảng dạy thực hiện trong một giảng đường, trình diễn các mô hình được trình bày trong phòng mô hình, những bài thực hành được diễn ra trong những hành lang để các máy móc có không gian trống cạnh bờ sông trên những chiếc tàu của chính quyền Nam Kỳ, riêng về điện thì trong xưởng đặc biệt của trường ở nhà máy điện thành phố.

Khu học nghề gồm các nghề chính về sắt: tiện, gò, rèn, lò hơi. Những xưởng liên quan đến các nhiệm vụ khác nhau được thiết kế một cách hiện đại như các dụng cụ học rất tiên tiến.

Xưởng sửa chữa tàu Ba Son là xưởng tập thực hành học sinh của trường. Số học sinh lúc ấy rất ít, vì người Việt Nam chưa thích đi học về các ngành kỹ nghệ theo quan niệm xã hội xưa trọng sĩ nông công thương, và lại khi ra trường phải đi lính cho Hải quân Pháp, nên lớp học đầu tiên chỉ có vài ba chục học sinh.[1]

Toàn Quyền Đông Dương ký nghị định số 123-N ngày 18 / 5 /1940 đổi tên trường École des Mécaniciens Asiatiques thành trường École des mécaniciens-École Rosel để tưởng nhớ công ơn người sáng lập. Ngày nay, tượng đồng bán thân của ông được để trong bảo tàng phòng truyền thống của trường Cao Thắng.

Từ 1906, chức vị hiệu trưởng trường do người Pháp đảm nhiệm, mãi đến năm 1950 mới có một người Việt Nam đầu tiên là ông Nguyễn Cao Khoan, kỹ sư điện trường Grenoble, kỹ sư sở Hoả xa làm Hiệu trưởng kiêm nhiệm. Cho đến năm 1954 trường đã đào tạo được khoảng 695 thợ cơ khí và điện theo nhu cầu ngành hải quân.

Thời tổng thống Ngô Đình Diệm, hãng Ba son trở thành Hải quân công xưởng, trường Cơ Khí Á Châu được đổi tên là Trường trung học Kỹ thuật Cao Thắng ngày 29/6/1956, chương trình học được hoàn toàn Việt hoá với 1.500 học sinh, và trở thành trường trung học kỹ thuật lớn nhất miền nam.

Sau khi hỏng thi vào lớp đệ thất trường Pétrus Ký, tôi thi vào trường Kỹ thuật vì số thí sinh ít hơn và trường cấp học bổng cho học sinh nghèo. Tôi đậu hạng 13 trên khoảng 250 trúng tuyển. Thời ấy, trường này được coi như là trường học nghề, đào tạo dân thợ, không như các trường trung học phổ thông khác học xong tú tài và thi vào đại học ra dân thầy như luật sư, bác sĩ, giáo sư...

Tôi đi học bằng xe đạp cùng đi với thằng Đông là bạn mới cùng lớp. Thằng Đông có đến nhà và biết cả gia đình tôi, ngày nghỉ tôi lên nhà nó ở quê trên Phú Nhuận chơi.

Ba tôi mua sắm quần áo và dụng cụ cho tôi đi học. Hằng ngày mặc đồng phục quần dài xanh, áo sơ mi trắng ngắn tay có thêu phù hiệu. Không được mang guốc. Học xưởng thì đồng phục xanh, sáng thứ hai mặc đồng phục trắng chào cờ và suy tôn Ngô tổng thống. Dụng cụ học xưởng phải mua dũa ba tạc (bâtard) dài 30 cm, dũa tam giác và dũa nhuyễn (finition) để học nguội, cưa, búa, dùi đục sắt. Cái dũa ba tạc luôn luôn nằm trong cặp tôi để dùng khi hữu sự. Tôi có cảm tưởng trở thành dân dao búa, khác với học trò phổ thông ngoan ngoãn, hiền lành. Danh hiệu dao búa vẫn đeo đẳng theo với học sinh Kỹ Thuật cho mãi đến tận bây giờ.

Trường có 5 lớp đệ thất là A,B,C,D,E. Tôi học đệ thất C. Ngoài các môn học phổ thông như Việt văn, sử địa, toán, lý hóa, vẽ mỹ thuật, công dân giáo dục, âm nhạc, thể thao... chúng tôi có thêm xưởng, kỹ nghệ họa, kỹ thuật học và hiệu đoàn do thầy Kinh phụ trách. Thằng Diệm sớm dậy thì, theo các cụ nói là tuổi động đực, nó kể chuyện trai gái không chán, nó đọc đâu được 7 đêm khoái lạc, thôi thì nó kể các kiểu như vác cây qua núi, nằm ngồi đủ kiểu bị ông thầy mỹ thuật phạt vẽ 36 kiểu búa, thế là chúng tôi xúm lại giúp nó làm bài, tinh thần tương trợ là thế.

Học xưởng gò 1 lá tôn thành chữ S từ một miếng tôn hình chữ nhật. Học sinh phải nện búa đầu tròn ở mép miếng tôn cho nó cong lại theo hình vẽ mẫu. Chúng tôi nghe tiếng búa nện inh tai mà không có đeo phone trên tai.

Xưởng rèn thì tập làm 1 cái pointe à tracer, khi làm xưởng thì phải cho than, rồi nôi lửa lò, tay chân lem luốc, hửi khói bụi đầy phổi. Thằng Huệ là binôm của tôi. Nó lí lắc và ưa cãi cọ. Một hôm chúng tôi tranh cãi để quên cái pointe à tracer trong bể lửa làm nó cháy tiêu một nửa, tôi giận định thụi cho nó một cái xong dẫn được và đi xin thầy sắt mới để làm lại. Trên buá dưới đe, đập cho miếng sắt cháy đỏ lòi tử lò ra thành hình. Khi nhiệt độ hạ xuống màu đỏ xê ri thì phải nung lại để rèn. Mấy cây búa tạ thì quá nặng, nhưng quen dần.

Học xưởng nguội thì có cưa, đục, dũa, học thế đứng để dũa nôi croisée. Tôi cưa không thẳng như mấy anh bạn, nên phải dũa nhiều. Bắt đầu phải dũa cho bay ri sắt bằng dũa ba tạc rồi cưa mộng.. Tôi dũa mãi sao không phẳng mà cứ bom bê hoài, và ráp mộng thì gặp khó khăn. Sau đó được học máy khoan, máy bào, tiện trên máy cổ xưa của Pháp chạy bằng dây chuyền và trục quay trên cao. Đối số phải ngừng máy và sang dây chuyền rất nặng nhọc. Sau tôi được học trên máy tiện Sculfort tân tiến hơn.

Trường Cao Thắng lúc đó có hai ban, Ban Chuyên Nghiệp, học hết bậc phổ thông thì ra trường làm những công nhân có tay nghề rất chuyên môn. Một ban khác là Ban Kỹ Thuật, học hết trung học đệ nhị cấp, thi đậu Tú Tài II sẽ thi vào học đại học Phú Thọ, tốt nghiệp ra kỹ sư. Dù là ban chuyên nghiệp hay ban Kỹ Thuật thì bên cạnh chương trình học nghề, là cũng học theo chương trình học chung của Bộ Quốc Gia Giáo Dục, cũng đủ hết các môn Phổ Thông như Toán, Lý, Hóa Việt Văn, Triết Học, Lịch Sử, Địa Lý, Công Dân, Anh Văn, Pháp Văn, Mỹ Thuật Họa, Thể Dục ... dù có rút ngắn hơn chương trình thường lệ.

Cuối năm đệ lục, tôi không đạt được điểm tiêu chuẩn 12 về toán để lên học tú tài kỹ thuật nên lên đệ ngũ dụng cụ. Hiệu trưởng Phạm Xuân Độ, bạn quen ba tôi

khi xưa ở ngoài Bắc, chê: “Con anh dốt thế làm sao học đến tú tài được. Anh cho nó đi học thợ là phải”.

Ba tôi an ủi tôi “Thôi con học thợ thì cố làm thợ giỏi sau ra cán sự may ra đi Tây Đức tu nghiệp như ông Dương ở trường”. Tôi chỉ mong đậu trung học rồi đi tìm việc làm ở Ba son.

Kỹ Nghệ họa học ở trên lầu Đồng Hồ, do thầy Đặng dạy, hình vẽ, thầy vẽ sẵn trên giấy đen, nét vẽ hay chữ màu trắng trông rất rõ ràng. Một hôm thầy Đặng khen tôi và nói với anh em theo gương tôi làm chuẩn học vẽ làm tôi hừng chí lên để học cho giỏi như anh trưởng lớp đứng hạng nhất trong lớp. Sau trung học anh này đi quân cụ. Thầy kỹ nghệ họa dạy giỏi và tận tâm chỉ bảo, sau này tôi học dự bị thi vào ENSM vẫn đứng đầu lớp về Kỹ Nghệ họa trong khi không biết nhiều tiếng Pháp.

Người Tây Đức đến dạy nghề tại trường cùng máy móc thiết bị, hệ thống tổ chức cùng cán bộ giảng dạy của họ. Giảng đường A được xây dựng lại trong giai đoạn này. Chúng tôi học tiện trên các máy mới chuyển giao. Thằng Huệ nó cho máy chạy hết tốc lực, tôi sợ nó gãy trục thì chết cả lũ. Trước khi hết giờ phải ngừng máy và lau chùi máy cùng sàn gạch bông khoảng 20 phút.

Thầy Mão dạy máy nổ, thầy khó tánh, học với thầy lớp im phăng phắc, mỗi lần thầy gọi tới 2 học sinh lên trả bài. Anh em thường bảo giờ thầy Mão ruồi bay ngang biết đực hay cái. Chúng tôi làm thực tập ở xưởng ô tô trên động cơ xe 2 CV là máy nổ 2 thì và trên động cơ xe GMC với máy 4 thì, sợ nhất là lúc quay cho máy chạy nếu bất cẩn thì manivelle trở lại làm gãy tay. Tôi thích tìm hiểu các bộ phận của xe ô tô như bộ chế hoà khí, mạch điện, delcô, démarreur, alternateur, bạc đạn, dẫn đồ 4 thì, tìm pan... Nhờ kiến thức kỹ nghệ họa và kỹ thuật học tôi không gặp khó khăn trong các môn này.

Sau giờ học xưởng, về đến nhà tay chân dính dầu, quần áo lem luốc cho nên tôi là đê tài chế diều là dân thợ không như các chị em và hàng xóm học phổ thông cao quý hơn và tôi được phong danh hiệu *vai u, thịt bắp, mồ hôi dầu*.

Tôi thi đậu trung học kỹ thuật ngành dụng cụ hạng bình thứ. Như vậy tôi có hy vọng cưới vợ vì trước khi thi mấy anh bạn cứ ngâm ra rả *Phi cao đẳng bất thành phu phụ*, sau này tôi mới biết đó là bằng trung học.

Năm 1961 ông Cao Thanh Đánh kỹ sư ENSM từ Pháp về làm hiệu trưởng, ông là người có kiến thức rộng cho nên cho mở thêm các lớp học đến tú tài kỹ thuật. Vì vậy tôi được theo học đến tú tài.[2]

Tôi muốn biết kiến thức học kỹ thuật có bằng kiến thức học bên phổ thông hay không, nên tôi ra thi tú tài 1 ban toán với thằng em tôi học ở Pétrus Ký, và tôi đậu hạng bình thứ. Tôi không còn tiếc cái kỷ niệm thi trượt vào đệ thất trường Pétrus Ký, trái lại tôi có trình độ bên ngoài và trội thêm cái hành của dân kỹ thuật như thầy dạy máy ô tô tôi đã nói :” Mấy cái thằng văn chương tầm bậy, tụi nó chê tôi dốt văn chương, thử hỏi xe nó không chạy, đứng đó đọc thơ với văn xe nó có chạy không? Tôi phải mở bu gi, cạo trấu xem có điển, có xăng, may ra xe mới chạy được Còn không thì chờ đến sang năm xe cũng không chạy.”

Rồi tôi đậu tú tài toán và tú tài kỹ thuật hạng ưu. Để được hoãn dịch vài năm, tôi và em tôi nộp đơn thi vào nhiều trường đại học năm đó với hy vọng đậu đầu học đó. Tôi đậu thủ khoa vào kỹ sư công nghệ, đại học sư phạm kỹ thuật, cao đẳng nông

lâm súc (lâm khoa) và đại học sư phạm khoa học ban toán . Em tôi đậu thủ khoa nông lâm súc (súc khoa) , nó đậu đại học sư phạm khoa học toán.

Được cấp học bổng quốc gia đi Pháp du học về môn cơ khí ở trường ENSM, ra kỹ sư , sau đó có bằng tiến sĩ vật lý, tôi đi làm trong hãng Fuller của Mỹ với chức vụ trưởng phòng thí nghiệm vật lý . Hãng này chuyên làm hộp số cho các xe vận tải của Âu châu như Volvo, Renault, Man, Fiat...và có danh tiếng nhất hoàn cầu.

Sau về làm trong xí nghiệp sản xuất dụng cụ cho các nhà máy nguyên tử Pháp. Tôi trở thành chuyên gia vật liệu và phương pháp kiểm tra không hủy NDE trong ngành rồi thành chuyên gia về công nghệ hàn được cấp bằng kỹ sư hàn Âu châu EWE và kỹ sư hàn quốc tế IWE là văn bằng cao nhất trong ngành nghề.

Tôi được cử đi làm cố vấn kỹ thuật để chuyển giao kỹ thuật cho Trung quốc trong việc xây dựng hai lò nguyên tử ở Daya Bay.

Như vậy trong cái rủi vì rớt thi vào Pétrus Ký, tôi có cái may học nghề và rành kỹ nghệ hoá trong kỹ thuật cho nên có thể làm việc trong những xí nghiệp khác nhau. Nhờ cái học kỹ thuật, tôi có hiểu biết về cái hành cho nên trong đời sống thực dụng, tôi không ngần ngại mở ốc, vặn bù lon, lát gạch tráng xi măng, cho tay vào dầu mỡ, bắt điện... không như dân học phờ thông chỉ học mà không hành. và” khi hết gạo chạy rông thì nhất nông nhì sĩ”. Cũng nên nhắc lại là tổng thống Nguyễn Văn Thiệu là cựu học sinh trường tôi.

Tham khảo

[1]-Nguyễn Hoạt- Nghiên cứu lịch sử,Từ Ba sơn đến Cao thẳng

[2]-Nguyễn Hoạt,Đặc san Cao Thẳng 2019- Thời tôi học Cao Thẳng

Nguyễn Hoạt

www.vietnamvanhien.org



VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VĂN HIẾN VỚI HƠN 8300 TÁC PHẨM